

UBND XÃ BÌNH THÀNH
TRUNG TÂM PHỤC VỤ
HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /TTPVHCC-KT
V/v rà soát, báo cáo, đề xuất một số
nội dung về quản lý, sử dụng, xử lý tài
sản công

Bình Thành, ngày 05 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Bình Thành

Thực hiện Công văn số 1114/UBND-KT ngày 01/8/2026 của UBND xã Bình Thành về việc rà soát, báo cáo, đề xuất một số nội dung về quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công. Trung tâm Phục vụ hành chính công báo cáo đề xuất một số nội dung về quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công như sau:

Qua rà soát Trung tâm còn thiếu cơ sở vật chất như phòng làm việc của lãnh đạo còn thiếu 1 máy tính xách tay, 1 tủ đựng tài liệu, bộ phận chuyên môn còn thiếu 2 bộ máy vi tính để bàn, 01 gói phần mềm quản lý và lập báo cáo ngân sách để phục vụ chuyên môn.

Có phụ lục II, III, IV kèm theo)

Trên đây là báo cáo đề xuất một số nội dung về quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bình Thành./.

Nơi nhận:

- Như trên;;
 - Lãnh đạo UBND xã;
 - Lưu TTHCC.
- catlt.bt. 

Q. GIÁM ĐỐC

Ma Khánh Tuân

PHỤ LỤC II
BÁO CÁO TÀI SẢN CÔNG LÀ MÁY MÓC, THIẾT BỊ CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ
BÌNH THÀNH

STT	Tên cơ quan, tổ chức đơn vị	Đơn vị tính (Cái, bộ, hệ thống...)	Tổng số lượng hiện có	Tổng nguyên giá (Nghìn đồng)	Tổng GTCL (Nghìn đồng)	Tổng số máy móc, thiết bị hiện có so với tổng số theo tiêu chuẩn định mức		Khái toán kinh phí đầu tư bổ sung (trường hợp thiếu so với tiêu chuẩn định mức) (Nghìn đồng)	Ban hành tiêu chuẩn định mức		
						Thiếu	Thừa		Đã ban hành (số ngày tháng năm Quyết định)	Chưa ban hành	Không ban hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	TỔNG CỘNG					5		69.000,00			
	Trung tâm hành chính công					5		...		...	...
1	Mát tính xách tay	Cái	1	20.000		1	-	20.000,00	Số 16 ngày 22/10/2025	...	...

2	Máy tính để bàn	Bộ	3			2		40.000,00	...	...	...
3	Máy scan	Cái	3					...	...	...	...
4	Máy in	Cái	4								
5	Cây lấy số	Cây	1								
6	Màn hình hiển thị, tra cứu TTHC	Cái	1								
7	Màn hình gọi số tự động	Cái	5								
8	Máy tính bảng	Cái	5								
9	Bàn ghế ngồi phòng lãnh đạo	Bộ	1	13.000					Số 08 ngày 02/01/2026		
10	Bàn tiếp công dân, bàn làm	Cái	11	40.000							

	việc										
11	Ghế băng 4 chỗ	Chiếc	2	3.200							
12	Ghế ngồi làm việc	Chiếc	4	2.800							
13	Bàn làm việc phòng lãnh đạo	Cái	1	6.600					Số 08 ngày 02/01/2026		
14	Ghế xuân hoà	Chiếc	14	4.706							
15	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	4			1		7.000,00			
16	Phích đun nước	Chiếc	1	700				...	...	...	...
17	Điều hoà	Bộ	2								
18	Điều hoà phòng lãnh đạo	Bộ	1	9.500							
19	Camera	Cái	1								
	Màn	Chiếc	1								

20	hình theo dõi										
21	Phần mềm misa	Gói	1	14.000							
22	Phần mềm tài sản	Gói	1	1.800							
23	Gói Foot dịch vụ VNPT- Smart	Gói	1	1.800							
24	Phần mềm chứng thực ký số VNPT	Gói	1	2.966							
25	phần mềm Quản lý và Lập báo cáo ngân sách	Gói				1		2.000,00			

Ghi chú:

Trường hợp cột (7) có giá trị thì chuyển sang điền chi tiết vào phụ lục III và khi đó tổng số máy móc thiết bị tại cột (4) Phụ lục III phải bằng với số lượng tại cột (7) Phụ lục II

Trường hợp cột (8) có giá trị thì chuyển sang điền chi tiết vào phụ lục IV và khi đó tổng số máy móc thiết bị tại cột (4) Phụ lục IV phải bằng với số lượng tại cột

(8) Phụ lục II

Giá trị tại Cột (9) được lấy từ giá trị từ cột (8) Phụ lục III

Tiêu chuẩn định mức được xác định theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTG, Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg, Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND và các quy định có liên quan trong đó bao gồm cả quy định máy móc thiết bị cho trung tâm hành chính công...

Máy móc thiết bị bao gồm cả máy móc thiết bị tại bộ phận "một cửa", trung tâm hành chính công của các xã (Phường)

